

Số: 411 /QĐ-KHTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chuyển sang giai đoạn học tự túc đối với học viên cao học khóa năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1393/QĐ-ĐHQG ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quy định số 2766/QĐ-KHTN-SĐH ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên về việc ban hành Quy định chương trình và tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Sau Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học viên cao học khóa năm 2022 chuyển sang học tự túc kể từ khi hết thời gian học tập chính quy.

Danh sách học viên, tên đề tài luận văn/đề án và tập thể giảng viên hướng dẫn luận văn/đề án thạc sĩ đính kèm Quyết định này.

Thời gian chuyển tự túc: 24 tháng, kể từ ngày hết hạn chính quy đến 31/12/2026

Điều 2. Học viên cao học, tập thể giảng viên hướng dẫn có nhiệm vụ thực hiện luận văn/đề án thạc sĩ theo đúng nội dung đề cương và quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của ĐHQG-HCM và Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, SĐH

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KHOA HỌC
TỰ NHIÊN
Trần Lê Quan

DANH SÁCH HỌC VIÊN, TÊN ĐỀ TÀI LUẬN VĂN/ĐỒ ÁN VÀ TẬP THỂ GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN LUẬN VĂN/ĐỒ ÁN THẠC SĨ
KHÓA 32 NĂM 2022 CHUYỂN SANG TỰ TÚC

(Kèm theo quyết định số: 411 /QĐ-KHTN, ngày 20 tháng 2 năm 2025 của Hiệu trưởng, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

Stt	MSHV	Họ và tên học viên	Ngày sinh	Ngành đào tạo	Tên đề tài luận văn/đồ án	Tên tiếng Anh đề tài luận văn/đồ án	Tập thể giảng viên hướng dẫn	Tỉ lệ		Phương thức đào tạo
								HDC	ĐHD	
1	22C22002	Nguyễn Thị Thanh Thúy	21/11/1999	Toán giải tích	Về một số bài toán Robin cho phương trình sóng chứa số hạng đàn hồi nhớt tuyến tính với nguồn đàn hồi nhớt phi tuyến	<i>On a Robin problem for a wave equation containing a linear viscoelastic term with a nonlinear viscoelastic source</i>	HDC: TS. Nguyễn Thành Long Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM ĐHD: TS. Nguyễn Đăng Khoa Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	50%	50%	2
2	22C22003	Trần Trọng Trị	08/06/1987	Toán giải tích	Ước lượng Carleman và nguyên lý ánh xạ co cho bài toán nguồn ngược của phương trình phi tuyến hyperbolic	<i>Carleman estimates and the contraction principle for an inverse source problem for nonlinear hyperbolic equations</i>	GS.TS. Đặng Đức Trọng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
3	22C22004	Tạ Quang Tuấn	08/05/1996	Toán giải tích	Ứng dụng bài toán ngược để khôi phục đồng thời hệ số điện môi và hệ số dẫn điện từ dữ liệu thí nghiệm tán xạ ngược	<i>An inverse problem of a simultaneous reconstruction of the dielectric constant and conductivity from experimental backscattering data</i>	GS.TS. Đặng Đức Trọng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
4	22C22005	Tiêu Khánh Văn	01/10/1995	Toán giải tích	Phương pháp số cho hệ phương trình Schrödinger với nhiều tuyến tính	<i>Numerical methods for coupled Schrödinger equations with linear loss</i>	HDC: TS. Lê Ánh Hạ Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM ĐHD: PGS.TS. Nguyễn Minh Quân Trường ĐH Quốc tế, ĐHQG-HCM	50%	50%	2

10/10/2023

Stt	MSHV	Họ và tên học viên		Ngày sinh	Ngành đào tạo	Tên đề tài luận văn/đồ án	Tên tiếng Anh đề tài luận văn/đồ án	Tập thể giảng viên hướng dẫn	Tỉ lệ		Phương thức đào tạo
									HDC	ĐHD	
5	22C22006	Mã Thái	Vinh	14/03/1986	Toán giải tích	Về một bài toán Neumann-Dirichlet cho phương trình sóng phi tuyến có nguồn chứa số hạng dẫn hồi phi tuyến và nhớt tuyến tính	<i>On a Neumann-Dirichlet problem for a nonlinear wave equation with source contains nonlinear elastic and linear viscous terms</i>	HDC: TS. Nguyễn Thành Long Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM ĐHD: TS. Nguyễn Đăng Khoa Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	50%	50%	2
6	22C21002	Huỳnh Thị Ánh	Nguyên	18/06/1997	Đại số và Lý thuyết số	Số chiều trong vành giao hoán	<i>Dimensions in commutative rings</i>	TS. Nguyễn Hữu Trí Nhật Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
7	22C21003	Huỳnh Thị Hồng	Nhung	04/06/1999	Đại số và Lý thuyết số	Một số lớp đại số Quaternion	<i>Some classes of Quaternion algebras</i>	GS. TS. Mai Hoàng Biên Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
8	22C21004	Phạm Phú	Tài	20/04/1994	Đại số và Lý thuyết số	Sự phân tích phép co của nhóm tuyến tính trên vành giao hoán	<i>Decompositions of transvections in linear groups over commutative rings</i>	TS. Nguyễn Hữu Trí Nhật Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
9	22C21005	Trần Hoàng	Ân	05/01/1995	Đại số và Lý thuyết số	Vành Wedderburn và vành Artin	<i>Wedderburn rings and Artinian rings</i>	TS. Nguyễn Văn Thìn Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
10	22C21007	Nguyễn Thành	Nhân	27/04/1995	Đại số và Lý thuyết số	Một số tính chất của hàm đối xứng	<i>Some properties of Symmetric functions</i>	TS. Nguyễn Anh Thi Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
11	22C24007	Hoàng Thị	Hương	08/01/1998	Toán ứng dụng	Tính ổn định nghiệm của bài toán tối ưu tập và ứng dụng	<i>Stability of solutions for set optimization problems and applications</i>	HDC: TS. Đinh Vinh Hiền Trường ĐH Công thương TP.HCM ĐHD: PGS. TS. Nguyễn Lê Hoàng Anh Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	50%	50%	2
12	22C24008	Lê Thị Cẩm	Hằng	24/03/1997	Toán ứng dụng	Đạo hàm theo hướng với hiệu Minkowski và ứng dụng vào bài toán tối ưu tập	<i>Directional derivative via Minkowski difference and application in set optimization</i>	HDC: PGS.TS. Nguyễn Minh Tùng Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM ĐHD: TS. Bùi Xuân Thắng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	50%	50%	2

10

Stt	MSHV	Họ và tên học viên		Ngày sinh	Ngành đào tạo	Tên đề tài luận văn/đồ án	Tên tiếng Anh đề tài luận văn/đồ án	Tập thể giảng viên hướng dẫn	Tỉ lệ		Phương thức đào tạo
									HDC	ĐHD	
13	22C24012	Trần Ngọc	Son	11/10/1997	Toán ứng dụng	Điều kiện tối ưu cấp 2 cho bài toán tối ưu với thứ tự tập	<i>Second order optimality conditions for set optimization</i>	HDC: PGS.TS. Nguyễn Minh Tùng Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM ĐHD: TS. Bùi Xuân Thắng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	50%	50%	2
14	22C24013	Võ Thị Minh	Tư	28/03/1987	Toán ứng dụng	Phân tích ứng xử tấm thông minh sử dụng lý thuyết tấm cải tiến	<i>Analysis of the behavior of smart plates based on improved plates theory</i>	TS. Vũ Đỗ Huy Cường Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		2
15	22C28001	Ngô Ngọc Thảo	Anh	01/11/1998	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	So sánh đề thi trung học phổ thông quốc gia môn Toán năm 2022 và đề thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022 phần Toán	<i>Comparing the 2022 national high school exam questions for Mathematics to the 2022 Vietnam National University Ho Chi Minh City competency assessment exam questions for Mathematics</i>	TS. Huỳnh Quang Vũ Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
16	22C28007	Nguyễn Việt	Hoàng	15/08/1998	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	Số Lucas và ứng dụng	<i>Lucas Numbers and their applications</i>	TS. Lê Văn Luyện. Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
17	22C28011	Trần Thị Ngọc	Hương	29/07/1998	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Một số bài toán biểu diễn số	<i>Some numerical representation problems</i>	TS. Trần Nam Dũng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
18	22C28014	Đào Hùng Đại	Nghĩa	22/01/1997	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Xây dựng bài giảng lý thuyết và thực hành về phân tích ứng xử khung theo lý thuyết Euler - Bernoulli.	<i>Developing theoretical and practical lectures on the behavior analysis of frame base on Euler - Bernoulli theory</i>	TS. Bùi Xuân Thắng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
19	22C28017	Bùi Thị Hồng	Nhưng	12/05/2000	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Xây dựng bài giảng lý thuyết và thực hành về phân tích ứng xử thanh và dàn	<i>Developing theoretical and practical lectures on the behavior analysis of bar and truss</i>	TS. Bùi Xuân Thắng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
20	22C28018	Trương Hồ	Ni	15/08/1994	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Bất đẳng thức Schur và phương pháp đổi biến PQR	<i>Schur's inequality and the PQR-method</i>	TS. Nguyễn Khánh Tùng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3



Stt	MSHV	Họ và tên học viên	Ngày sinh	Ngành đào tạo	Tên đề tài luận văn/đồ án	Tên tiếng Anh đề tài luận văn/đồ án	Tập thể giảng viên hướng dẫn	Tỉ lệ		Phương thức đào tạo
								HDC	ĐHD	
21	22C28019	Nguyễn Văn Tài	26/03/1997	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Xây dựng bài giảng Phương pháp tính về chủ đề Tìm nghiệm xấp xỉ của phương trình vi phân cấp một	<i>Designing lectures in Numerical Methods about Finding approximate solutions to first-order differential equations</i>	TS. Vũ Đỗ Huy Cường Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
22	22C28020	Trịnh Thị Phương Thảo	10/01/1998	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Số hoàn hảo và lịch sử của nó	<i>Perfect numbers and their history</i>	TS. Lê Văn Luyện. Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
23	22C28021	Trương Trần Thu Thủy	01/07/1995	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Xây dựng bài giảng lý thuyết và thực hành về phân tích ứng xử tấm Kirchhoff.	<i>Developing theoretical and practical lectures on the behavior analysis of Kirchhoff plate.</i>	TS. Bùi Xuân Thắng Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
24	22C28024	Đoàn Thanh Hải	04/04/1996	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	Không gian vector và một số ứng dụng	<i>Vector spaces and some applications</i>	TS. Nguyễn Anh Thi Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
25	22C28025	Trần Thị Mai Hạnh	01/03/1981	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	Một số dự án dạy học phát triển năng lực mô hình hóa Toán học cho học sinh lớp 10	<i>Some projects develop mathematical modeling competencies for 10th-grade students.</i>	TS. Tạ Thị Nguyệt Nga Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
26	22C28026	Phan Châu Bảo Khánh	29/04/1999	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	Đại số ma trận và một số ứng dụng	<i>Matrix algebra and some applications</i>	TS. Nguyễn Anh Thi Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
27	22C28028	Phạm Huy Lâm	07/08/1998	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	Phát triển một số trò chơi toán học cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 10	<i>Developing some mathematical games for student from 6th-grade to 10th-grade</i>	TS. Tạ Thị Nguyệt Nga Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3
29	22C28034	Huỳnh Quốc Tuấn	08/08/1997	Toán ứng dụng- CN Giáo dục toán học	Xây dựng bài giảng Phương pháp tính về chủ đề Tìm nghiệm xấp xỉ của Phương trình siêu việt	<i>Designing lectures in Numerical Methods about Finding approximate solutions to Transcendental Equations</i>	TS. Vũ Đỗ Huy Cường Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM	100%		3

1/



Stt	MSHV	Họ và tên học viên	Ngày sinh	Ngành đào tạo	Tên đề tài luận văn/đồ án	Tên tiếng Anh đề tài luận văn/đồ án	Tập thể giảng viên hướng dẫn	Tỉ lệ		Phương thức đào tạo
								HDC	ĐHD	
30	22C28035	Phạm Nguyễn Diễm Ngọc	27/09/1999	Toán ứng dụng - CN Giáo dục toán học	Thiết kế một số hoạt động STEM trong dạy học môn toán chương trình trung học phổ thông	<i>Design some STEM activities in teaching maths in the high school curriculum</i>	TS. Tạ Thị Nguyệt Nga <i>Trường ĐH Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM</i>	100%		3

Tổng danh sách có 30 học viên cao học

N